

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành chính sách thu hút và khuyến khích sinh viên học tập trong một số ngành đào tạo tại Trường Đại học Hạ Long

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật giáo dục đại học năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét Tờ trình số 5022/TTr-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút sinh viên học tập trong một số ngành đào tạo tại Trường Đại học Hạ Long; Báo cáo thẩm tra số 488/BC-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách thu hút và khuyến khích sinh viên học tập trong một số ngành đào tạo tại Trường Đại học Hạ Long như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định đối tượng, điều kiện, nguyên tắc, nội dung hưởng, mức hưởng chính sách thu hút và khuyến khích sinh viên học tập trong một số ngành đào tạo tại Trường Đại học Hạ Long.

2. Đối tượng, điều kiện

Sinh viên đại học thuộc các ngành cần thiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Nuôi trồng thủy sản, đào tạo theo hình thức chính quy tại Trường Đại học Hạ Long từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2027 - 2028, đảm bảo một trong những điều kiện sau:

a) Có điểm trúng tuyển (tổng hợp 03 môn, chưa nhân hệ số) vào ngành học từ

19,0 trở lên trong năm tuyển sinh 2019; từ 21,0 trở lên trong các năm tuyển sinh từ 2020 đến 2024.

b) Có điểm trung bình chung học tập và điểm rèn luyện trong học kỳ đạt loại khá trở lên;

c) Thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

d) Có khoảng cách từ nhà đến trường từ 15 km trở lên;

đ) Tốt nghiệp đại học từ loại giỏi trở lên.

3. Nguyên tắc thực hiện

a) Sinh viên cùng một lúc học nhiều ngành đào tạo thì chỉ được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị quyết này đối với một ngành đào tạo;

b) Sinh viên đồng thời đảm bảo nhiều điều kiện khác nhau quy định tại khoản 2 Điều này thì được hưởng đồng thời các chế độ tương ứng theo quy định tại khoản 4 Điều này;

c) Chế độ thưởng quy định tại điểm a khoản 4 Điều này được thực hiện 01 lần sau khi sinh viên nhập học chính thức;

d) Chế độ hỗ trợ quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản 4 Điều này được thực hiện trong từng học kỳ theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên trong học kỳ đó; thời gian hưởng bằng số tháng thực tế xét hưởng chính sách nhưng không quá 05 tháng/học kỳ;

đ) Chế độ thưởng quy định tại điểm e khoản 4 Điều này được thực hiện 01 lần khi cấp bằng tốt nghiệp cho sinh viên;

e) Sinh viên học chậm hơn so với tiến độ theo kế hoạch đào tạo của khoá học hoặc nghỉ học tạm thời hoặc bị nhà trường kỷ luật thì không được hưởng chính sách trong thời gian học chậm hoặc nghỉ học tạm thời, ngừng hưởng chính sách trong thời gian chấp hành kỷ luật.

4. Nội dung hưởng và mức hưởng

a) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được thưởng bằng 07 lần mức lương cơ sở nếu có điểm tuyển sinh từ 19,0 đến dưới 21,0; 10 lần mức lương cơ sở nếu có điểm tuyển sinh từ 21,0 đến dưới 24,0 điểm; bằng 15 lần mức lương cơ sở nếu có điểm tuyển sinh từ 24,0 đến dưới 27,0 điểm; bằng 20 lần mức lương cơ sở nếu có điểm tuyển sinh từ 27,0 điểm trở lên;

b) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều này được xét hưởng hỗ trợ tiền mua đồ dùng học tập bằng 10% mức lương cơ sở/tháng và tiền đóng học phí hàng tháng bằng mức học phí phải nộp; tổng số sinh viên được

hưởng hỗ trợ không quá 20% tổng số sinh viên từng ngành thuộc lĩnh vực đào tạo và năm trúng tuyển quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều này được hỗ trợ tiền ăn bằng 40% mức lương cơ sở/tháng;

d) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều này được bố trí chỗ ở miễn phí tại ký túc xá của nhà trường; trường hợp nhà trường không bố trí được chỗ ở, được hỗ trợ tiền thuê nhà ở bằng 20% mức lương cơ sở/tháng;

đ) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều này được thưởng bằng 100% mức lương cơ sở/tháng nếu có điểm trung bình chung học kỳ đạt loại giỏi; bằng 150% mức lương cơ sở/tháng nếu có điểm trung bình chung học kỳ đạt loại xuất sắc;

e) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều này được thưởng bằng 10 lần mức lương cơ sở nếu tốt nghiệp loại giỏi; bằng 20 lần mức lương cơ sở nếu tốt nghiệp loại xuất sắc.

Điều 2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/9/2019.

Điều 3. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh, được cân đối và giao trong dự toán chi ngân sách hằng năm cho Trường Đại học Hạ Long; riêng năm 2019 ngân sách tỉnh cấp bổ sung dự toán trên cơ sở mức hưởng và số đối tượng được hưởng theo quy định trên.

Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, quy định cụ thể các điều kiện ràng buộc khi được hưởng các chính sách trên để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 30/7/2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2019. / *mp3*

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTDB của UBTW Quốc hội;
- Các bộ: GDĐT, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ninh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UB MTTQ tỉnh và các đoàn thể của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu VT, VX3.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Kỳ